

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2023/HSST
Ngày 30 tháng 10 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Minh

Ông Đào Văn Kiểm

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/10/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 150/2023/HSST ngày 06/10/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 203/2023/QĐXXST-HS ngày 17/10/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phước Trường G1**, sinh ngày 07/9/2000; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Đăng ký HKTT: tổ 7, khu Sông T1, phường Tiên C1, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Việt C2, sinh năm 1974; Mẹ đẻ: Nguyễn Thu H1, sinh năm 1979. Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/7/2023. Ngày 02/8/2023 cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì khởi tố bị can và gia lệnh tạm giam. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Việt Trì.

Hôm nay có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Quang Y, sinh năm 2002

Nơi ĐKKHKT: Khu 8, xã Trị Quận, huyện Phù N1, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, vắng mặt. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Phạm Hồng Q, sinh năm 2004

Nơi ĐKKHKT: Khu 13, xã L2, huyện HH, tỉnh Phú Thọ; (vắng mặt)

3. Anh Trần Ngọc T1, sinh năm 1999

Nơi ĐKKHKT: xã N1, huyện Lâm T5, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Kim T2, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ 42, khu Tân Ph2, phường Minh Phương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; (vắng mặt)

2. Chị Nguyễn Thị T3, sinh năm 1981; Địa chỉ: Khu 7, xã LH, huyện Phù N1, tỉnh Phú Thọ; (vắng mặt)

3. Anh Bùi Duy B2, sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu 6, xã Sơn Vi, huyện Lâm T5, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt)

4. Anh Cao Thái D1, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ 7, khu 10, phường NT, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào rạng sáng ngày 18/7/2023, Nguyễn Phước Trường G1, sinh ngày 07/9/2000, HKTT: Phố Sông T1, phường Tiên C1, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ rủ anh Trần Ngọc T1, sinh năm 1999, HKTT: Xã N1, huyện Lâm T5, tỉnh Phú Thọ đi chơi, sau khi đi chơi về cả hai về phòng trọ của anh T1 tại khu Lăng Cẩm, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để ngủ nhưng vì phòng trọ của Tú có bạn nên G1 đã mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 19S1-xxx.xx, số máy G3D4E73XXXX, số khung 0610JYxxxxxx của Tú để đi tìm nơi ngủ. Sau khi mượn được xe của Tú, G1 đi tìm chỗ ngủ nhưng không được, do cần tiền nên G1 đã nảy sinh ý định cầm cổ chiếc xe mô tô của Tú để lấy tiền tiêu xài nên cùng ngày, G1 đã liên lạc với Phan Thanh T7, sinh năm 21/11/2022, HKTT: Khu 11, xã Dân Quyền, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ là bạn quen biết từ trước với G1 và hỏi vay Tuần 4.000.000đ, G1 sẽ mang t chiếc xe mô tô đến để Tuần giữ làm tin, Tuần đồng ý. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/7/2023, G1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 19S1-xxx.xx đến khu vực đầu cầu Trung Hà thuộc xã Dân Quyền, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ gặp Tuần. Tại đây, Tuần đưa cho G1 4.000.000đ và G1 giao cho anh T7 xe mô tô trên cùng chìa khoá xe, G1 nói với T7 đây là xe của mình. Số tiền 4.000.000đ G1 đã tiêu xài cá nhân hết.

Do không có tiền để chuộc lại chiếc xe mô tô của anh Trần Ngọc T1 nên G1 đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác. Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 21/7/2023, G1 đi bộ qua cửa hàng nội thất ô tô Quang Tiến, địa chỉ: Tổ 42, khu Tân Ph2, phường Minh Phương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thì G1 nhớ ra có bạn tên là Nguyễn Quang Y, sinh năm 2002, HKTT: Xã Trị Quận, huyện Phù N1 đang làm nhân viên tại cửa hàng này nên G1 đi vào cửa hàng tìm gặp Y với mục đích tìm sơ hở để chiếm đoạt tài sản. Khi vào cửa hàng gặp Y, G1 thấy trong cửa hàng có một

chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen, BKS 19P1-1xxxxx, số máy JA31E003XXXX, số khung 3114EY02xxxx nên G1 đã hỏi mượn anh Y xe để đi lấy hàng đặt trên mạng xã hội. Do đây là xe của anh Nguyễn Kim T2, sinh năm 1989, HKTT: Tổ 42, khu Tân Ph2, phường Minh Phương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ là chủ cửa hàng giao lại cho Y quản lý, sử dụng để chở hàng nên Y không cho G1 mượn mà chở G1 đi lấy hàng. Khi đi đến đoạn đường Nguyệt Cư lồi vào UBND phường Minh Phương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thì Y nhìn thấy xe ô tô của anh T1 đang đi về phía cửa hàng nên Y chở G1 quay lại cửa hàng để hỏi mượn xe của anh T1 cho G1 đi. Về đến cửa hàng, Y dựng xe ở trước cửa, chìa khoá vẫn cắm ở ổ khoá và đi vào trong cửa hàng. Thấy Y đi vào trong cửa hàng nên G1 đã lợi dụng sơ hở vặn mở chìa khoá xe, nổ máy và điều khiển xe đi về hướng phường NT, thành phố Việt Trì. Sau khi anh Y phát hiện mất tài sản, anh Y đã thông báo việc bị G1 trộm cắp chiếc xe mô tô HONDA WAVE RS, màu đỏ đen, BKS 19P1-1xxxxx cho anh T1 nên ngày 27/3/2023, anh T1 và anh Y đã đến Công an phường Minh Phương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ trình báo sự việc. Công an phường Minh Phương đã tạm giữ của anh T1 01 USB màu đen, nhãn hiệu Apacer dung lượng 16GB, chứa video camera ghi lại hành vi G1 trộm cắp chiếc xe mô tô HONDA WAVE RSX.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/7/2023, sau khi lấy được chiếc xe mô tô HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen, BKS 19P1-1xxxxx, G1 đi đến số nhà 213, đường Hàm Nghi, khu Thanh Xuân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ là nơi trước đây G1 từng ở trọ để lấy quần áo bỏ trốn. Thấy cửa chính khoá, G1 đi theo lối cửa phụ rồi đi lên tầng 2, vào căn phòng trước đây G1 từng ở. Trong phòng có anh Phạm Hồng Q, sinh năm 2004, HKTT: Khu 13, xã Hiền Lương, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ đang nằm ngủ trên tấm nệm trong phòng (anh Q2 là bạn trước cùng nhà trọ với G1), bên cạnh để một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 Promax, màu vàng gold, dung lượng 64GB bên trong ốp nhựa của điện thoại có số tiền 700.000đ. Thấy Q2 đang ngủ say nên G1 đã lấy trộm chiếc điện thoại kèm 700.000đ trong ốp nhựa của điện thoại rồi bỏ đi. Do quen biết từ trước nên G1 biết mật khẩu điện thoại của anh Q2, sau khi lấy được điện thoại G1 đã mở khoá màn hình, thoát iCloud, tháo sim, tắt máy. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, G1 mang chiếc điện thoại Iphone trên đến cửa hàng mua bán điện thoại di động Anh Thư, địa chỉ: khu Hoà Phong, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ do anh Bùi Duy B2, sinh năm 1988, HKTT: Khu 6, xã Sơn Vi, huyện Lâm T5, tỉnh Phú Thọ là chủ, G1 bán điện thoại cho anh Bình được số tiền 4.500.000đ. G1 không nói cho anh Bình biết đây là điện thoại do G1 trộm cắp mà có. G1 đã tiêu xài hết số tiền 4.100.000đ, còn lại số tiền 400.000đ và 700.000đ G1 lấy của Q2, tổng là 1.100.000đ. Đến khoảng 15 giờ ngày 23/7/2023, G1 đến cửa hàng điện thoại “Dương chén mobile”, địa chỉ: đường Vũ

Duệ, phường NT, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ do anh Cao Thái D1, sinh năm 1993, HKTT: Tổ 7, khu 10, phường NT, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ hỏi và mua được của anh Dương 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, không lắp được sim, chỉ vào được mạng Wiffi với giá 1.100.000đ. Khi G1 đang mua điện thoại thì anh T1, anh Q2 nhận được thông tin G1 đang ở cửa hàng điện thoại Dương Chén Mobile nên đã đến cửa hàng tìm Q2 và anh T1 đã thông báo cho Công an phường Minh Phương đến cửa hàng. Tại chỗ, Công an phường Minh Phương đã thu giữ 01 xe máy HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen, BKS 19P1-1xxxxx; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị T3; 01 điện thoại di động IPHONE 7Plus, màu đen, dung lượng 32GB; 01 sim điện thoại có mã số 898404800091051xxxx. Ngày 24/7/2023, Công an phường Minh Phương đã chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng đã thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Việt Trì thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Phước Trường G1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Sau khi biết chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 19S1-xxx.xx không phải là xe của Nguyễn Phước Trường G1 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 Promax, màu vàng gold là do G1 trộm cắp mà có nên anh Phan Thanh T7 đã giao nộp lại chiếc xe mô tô và anh Bùi Duy B2 đã giao nộp lại chiếc điện thoại cho Cơ quan điều tra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì ra Yêu cầu định giá tài sản đối với tài sản G1 đã chiếm đoạt.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 627/KL-HĐĐGTS ngày 24/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì kết luận:

*“Giá 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen, sản xuất năm 2014 biển kiểm soát 19P1-1xxxxx (số máy JA31E003XXXX, số khung 3114EY02xxxx), xe đã qua sử dụng có giá là: **10.000.000 đồng**”.*

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 639/KL-HĐĐGTS ngày 26/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì kết luận:

*“Giá một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 Promax, vỏ màu vàng gold, dung lượng 64GB, số IMEI 1: 3539041020xxxxxx, IMEI 2: 353904102014400, (tại vị trí góc trên phía phải màn hình có vết lõm đen màn hình có kích thước 2cmx0,5cm), điện thoại đã qua sử dụng, có giá là: **4.800.000 đồng**”.*

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 641/KL-HĐĐGTS ngày 24/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì kết luận:

*“Giá 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu xám xanh, sản xuất năm 2018 biển kiểm soát 19S1-xxx.xx (Số máy G3D4E73XXXX, số khung 0610JYxxxxxx), xe đã qua sử dụng có giá là: **20.000.000 đồng**”.*

NguY nhân, điều kiện, động cơ, mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: do cần tiền chi tiêu nên Nguyễn Phước Trường G1 đã thực hiện hành vi trộm cắp và lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền.

Quá trình điều tra, bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi do mình thực hiện

Tại bản Cáo trạng số 144/CT-VKS-VT ngày 05/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã truy bị cáo Nguyễn Phước Trường G1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Nguyễn Phước Trường G1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Do cần tiền chi tiêu nên bị cáo đã thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền.

- Bị hại là anh Nguyễn Quang Y có đơn xin được xét xử vắng mặt. Quan điểm anh Y đã được nhận lại tài sản là chiếc xe máy Honda wave RSX màu đỏ đen BKS 19P1-1xxxxx và đã trả lại cho chủ sở hữu là anh T1 nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất kỳ khoản gì khác. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Đối với bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Trong quá trình điều tra bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều đã thể hiện quan điểm không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì giữ nguY quan điểm truy tố như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

TuY bố bị cáo Nguyễn Phước Trường G1 phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản:.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Phước Trường G1 phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là từ 21 (Hai mươi một) tháng tù đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2023.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

- Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Phước Trường G1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Vào ngày 18/7/2023, Nguyễn Phước Trường G1 đã có hành vi lợi dụng lòng tin của anh Trần Ngọc T1 để mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 19S1-xxx.xx trị giá 20.000.000đ, sau khi mượn được xe mô tô G1 mang chiếc xe mô tô trên đi cầm cố lấy tiền chi tiêu và không có khả năng trả lại xe cho anh T1.

Đến ngày 21/7/2023, tại cửa hàng nội thất ô tô Quang Tiến, địa chỉ: Tổ 42, khu Tân Ph2, phường Minh Phương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ Nguyễn Phước Trường G1 đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô xe mô tô HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen, BKS 19P1-1xxxxx của anh Nguyễn Quang Y, trị giá tài sản 10.000.000đ. Cùng ngày, tại số nhà 213, đường Hàm Nghi, khu Thanh Xuân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, G1 tiếp tục có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 Promax, màu vàng gold của anh Phạm Hồng Q, trị giá tài sản là 4.800.000đ và 700.000đ anh Q2 để trong ốp nhựa của điện thoại. Tổng giá trị tài sản G1 trộm cắp là 15.500.000đ. Toàn bộ tài sản G1 chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Phước Trường G1 phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Phước Trường G1 đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và tội “Lạm

dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 175 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 173, Điều 175 Bộ luật Hình sự quy định:

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Điều 175. Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a. Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó hoặc đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng cố tình không trả;”

- Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo G1 thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên đối với tội “Trộm cắp tài sản” bị cáo đã thực hiện phạm tội 02 lần trở lên nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Đối với hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” bị cáo cũng rất thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Toàn bộ tài sản mà G1 chiếm đoạt đều đã được thu hồi và trả lại cho các chủ sở hữu. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự. Vì vậy khi quyết định hình phạt cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhưng xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích sau này cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định, ngoài tài sản là các đồ dùng sinh hoạt

bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Phước Trường G1.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 1.100.000đ là tiền do G1 phạm tội mà có, G1 đã dùng để mua điện thoại của anh Dương, anh Dương đã tự giác nộp lại cho Cơ quan điều tra công an thành phố Việt Trì và hiện số tiền này đã được chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án thành phố Việt Trì. Số tiền này cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

[5] Về các vấn đề khác:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WEVERSX, màu đỏ đen, sản xuất năm 2014 biển kiểm soát 19P1-1xxxxx (số máy JA31E003XXXX, số khung 3114EY02xxxx), xe đã qua sử dụng và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị T3. Anh Nguyễn Kim T2 đã được Cơ quan điều tra trả lại theo biên bản trả lại tài sản, đồ vật ngày 07/8/2023. Quá trình điều tra anh T1 và bà Thiện không đề nghị bị cáo bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác, xét thấy là phù hợp. Cần xác nhận.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu xám xanh, sản xuất năm 2018 biển kiểm soát 19S1-xxx.xx (Số máy G3D4E73XXXX, số khung 0610JYxxxxxx), xe đã qua sử dụng là xe của anh Trần Ngọc T1, anh T1 đã được Cơ quan điều tra trả lại theo biên bản trả lại tài sản, đồ vật ngày 07/8/2023. Quá trình điều tra anh T1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác. Xét thấy là phù hợp, cần xác nhận.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 Promax, vỏ màu vàng gold, dung lượng 64GB, số IMEI 1: 3539041020xxxxxx, IMEI 2: 353904102014400, (tại vị trí góc trên phía phải màn hình có vết lỗi đen màn hình có kích thước 2cmx0,5cm), điện thoại đã qua sử dụng và 01 sim điện thoại mã số 898404800091051xxxx là của anh Phạm Hồng Q đã được Cơ quan điều tra trả lại cho anh Q2 theo biên bản trả lại tài sản, đồ vật ngày ngày 02/8/2023, anh Q2 không đề nghị bị cáo bồi thường bất kỳ khoản tiền nào khác. Xét thấy là phù hợp, cần xác nhận.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS, màu đen, số IMEI: 359174073984049 đã được cơ quan điều tra trả lại cho anh Cao Thái D1 theo biên bản trả lại tài sản, đồ vật ngày ngày 13/9/2023. Xét thấy là phù hợp, cần xác nhận.

- Đối với anh Phan Thanh T7, khi G1 mang xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 19S1-xxx.xx đến làm tin để vay tiền và anh Bùi Duy B2 khi G1 mang điện thoại Iphone 11 promax đến bán, anh T7 và anh Bình không biết chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại trên là do G1 phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Xét thấy là phù hợp.

- Đối với anh Cao Thái D1, khi anh Dương bán cho G1 chiếc điện thoại di động IPHONE 7 PLUS với giá 1.100.000đ, anh Dương không biết số tiền này do G1 phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Xét thấy là phù hợp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa, là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. TuY bố bị cáo Nguyễn Phước Trường G1 phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước Trường G1 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 09 (chín) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành cho hai tội là 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2023.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Phước Trường G1.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng).

Số tiền này đã được chuyển vào tài khoản số 39490904415000000 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

5. Về trách nhiệm dân sự;

- Xác nhận ngày 07/8/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã trả 01 xe mô tô HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen, BKS 19P1-1xxxxx (xe đã qua sử dụng) và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị T3 cho anh Nguyễn Kim T2.

- Xác nhận ngày 02/8/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì trả lại cho anh Phạm Hồng Q 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 11 Promax, vỏ màu vàng gold, dung lượng 64GB, số IMEI1: 3539041020xxxxxx, số IMEI 2: 35390102014400 và 01 sim điện thoại mã số 898404800091051xxxx.

- Xác nhận ngày 13/9/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã trả lại cho anh Cao Thái D1 01 điện thoại IPHONE 7 PLUS màu đen, số IMEI 359174073984049 điện thoại đã qua sử dụng.

- Xác nhận ngày 07/8/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì trả lại cho anh Trần Ngọc T1 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS 19S1-xxx.xx , số máy G3D4E73XXXX, số khung 0610JYxxxxxx xe đã qua sử dụng.

6. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Nguyễn Phước Trường G1 phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày thụ án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Tp. Việt Trì;
- Trại giam công an tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp;
- Công an thành phố Việt Trì;
- THA HS, DS TP. Việt Trì;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND phường Tiên C1.
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Vân